

Mẹ Âu Cơ ơi ! Chúng con vẫn còn đây !

BÙI ĐỨC HỢP

Người Việt chúng ta tin vào truyền thuyết nguồn gốc dân tộc là con Rồng cháu Tiên qua sự tích Lạc Long Quân lấy bà Âu Cơ đẻ ra một bọc có trăm trứng, nở ra trăm người con. Sau 50 người theo cha xuống biển, 50 người theo mẹ lên núi, tạo ra giòng giống Bách Việt. Người con trưởng của Lạc Long Quân sang làm vua nước Văn Lang, xưng là Hùng Vương, khởi đầu cho nước Việt Nam ngày nay. Triều đình kéo dài hơn 2000 năm (2879-257 TTL) là một thời đại thanh bình, toàn dân được hưởng một nếp sống đầy an vui hoan lạc. Được như vậy là nhờ tổ tiên ta đã dày công xây dựng một nền triết lý, đạo lý vô cùng tinh vi khoa học, vượt hơn cả những Triết học Đông Tây kim, cổ. Tâm thức dân tộc ta đã thăng hoa lên tầng đạo giáo. Vì vậy chúng tôi dùng danh từ Quốc đạo để chỉ nền đạo giáo Cổ truyền.

Căn cứ vào những cổ vật tìm thấy, những truyền thuyết, chúng ta thấy được rằng Quốc đạo đã dựa trên những nguyên lý căn bản sau đây:

1) Thái Hòa : Thái hòa đã được thể hiện rõ rệt nhất qua những biểu vật chạm trên trống đồng Đông Sơn xuất hiện khoảng năm 1000 TTL. Nhờ Thái Hòa, mà xã hội ta không phân chia giai cấp (như ở Ấn Độ), không có chế độ nô lệ (như ở Trung Đông). Tất cả đều nằm trong bọc mẹ (đồng bào), nam nữ đều bình đẳng, người nữ không mặc cảm phụ thuộc vào người nam như truyền thuyết của một vài dân tộc khác. Đó là lý do Việt Nam đã sản xuất bao nhiêu anh thư như bà Trưng, bà Triệu ngay từ đầu thế kỷ thứ I Tây Lịch.

Khó có thể tìm thấy Thái hòa trong bất cứ nền văn minh nào như Ấn Độ duy tâm phi khoa học, còn Cộng sản duy vật vô thần.

2) Trời Trời : Là một trong ba quyền lực

"TRỜI-NGƯỜI-ĐẤT", con người đã nối kết được Tiểu ngã với Đại ngã, mà Đại ngã là vô biên; chính cái vô biên đem lại vị trí cao cả cho con người, hay nói khác đi con người đã tìm thấy cái Linh thiêng cao cả ngay trong tâm mình; càng tu thân, con người càng gần với Trời, Đất. Lạy Trời, kêu Trời là những câu nói phổ thông trong dân gian.

3) Kính người : Quốc đạo thờ trời ra sao thì cũng kính người như vậy. Tất cả những người trong nước đều gọi nhau bằng đồng bào. Dân ta không hề hiếu sát ngay cả với quân thù.

Ngoài việc tôn thờ đấng tạo hóa, dân ta còn tôn kính những người đã có công xây dựng và giữ nước (tổ tiên) và những người có công sinh thành dưỡng dục (cha mẹ)

Tóm lại nhờ được thiêng Quốc đạo mà dân ta được hưởng một nếp sống đầy an vui hoan lạc. Đất nước ta là một giải giang sơn gấm vóc, nhìn mây trời cao thấy dáng mẹ Tiên, nhìn sóng biển sâu thấy bóng cha Rồng, đâu đâu cũng nặng hồn thiêng sông núi.

Sau triều đại Hùng Vương, ông cha ta đã áp dụng Quốc đạo ra sao trong việc mở mang, gìn giữ cõi bờ?

Lý Thường Kiệt, khi phạt Tống, đã công bố cùng toàn dân Trung Quốc "*chỉ đòi lại đất tổ, không làm khổ lương dân*". Vì vậy, nhân dân 2 tỉnh Quảng Đông, Quảng Tây lập hương án 2 bên đường vái lạy ông, khi ông đem quân qua giải phóng hai tỉnh này. Lúc bình Chiêm, ông ra lệnh cho quân sĩ "*Kẻ nào giết một người dân Chiêm Thành, sẽ bị tội chém đầu.*"

Trần Hưng Đạo đã đưa ra quan niệm "*Ý Dân Là Ý Trời*". Việc nước phải hỏi ý kiến toàn dân (Hội Nghị Diên Hồng), khác hẳn với quan niệm

đương thời coi Vua như con Trời. Sau ba lần đập tan đế quốc Mông Cổ, Ngải đã rũ bỏ hết quan tước, trở về Vạn Kiếp sống đời thứ dân.

Kể sao cho xiết, Quốc đạo đã hun đúc biết bao bậc thánh hùng, lấy chí nhân mà thay cường bạo, giòng máu anh hùng đã tràn đầy trong huyết quản từ trẻ thơ đến người già trong nước.

Có thể nói Quốc đạo là đạo chung của mọi tôn giáo, đất nước ta là nơi hội tụ nhiều tôn giáo khác nhau trên hoàn cầu. Như đạo Phật, gốc tại Ấn Độ nhưng không được toàn dân Ấn biết tới, trong khi đến Việt Nam lại được đa số dân chúng tôn sùng. Được như vậy là vì Phật giáo có nhiều điểm tương đồng với Quốc đạo như Từ bi hỷ xả, Phật tại tâm v.v... Các nhà lãnh đạo Phật giáo sớm nhận chân rằng "Quốc đạo mà mất thì Phật đạo cũng chẳng hưng". Đạo sỹ Phù Vân đã từ chối nhà vua muốn rời bỏ ngai vàng đi tu, đi tu như vậy là lỗi đạo nước. Sau khi dẹp tan giặc Nguyên, nhà vua nhường ngôi, trở về bầu bạn với núi non. Đức Phật Thầy Tây An - người xướng xuất Phật giáo Tứ Ân - đã đặt ơn gia đình, ơn Tổ quốc lên trên ơn Phật, ơn Pháp.

Thiên Chúa giáo tuy mới truyền bá sang nước ta vào thế kỷ 16 nhưng đã phát triển mạnh. Được như vậy là vì Thiên Chúa giáo có nhiều điểm tương đồng với Quốc đạo như thờ Chúa, yêu người. Trung với nước, hiếu với cha mẹ, thờ kính tổ tiên đều là lý luận căn bản của người Thiên Chúa giáo. Không cần phải đợi Giáo Hội La Mã cho phép thờ cúng tổ tiên (1965) và đức Thánh Cha Gioan Phao Lồ II tuyên bố Việt

Nam là một dân tộc anh hùng (1988), chúng tôi tin rằng các nhà lãnh đạo Thiên chúa giáo VN đã tìm một hướng đi đúng cho giáo hội "Giáo hội là một phần chi thể, không thể tách rời với sinh mệnh dân tộc, cũng như cá không thể tách khỏi nước". Ý niệm trên đã được thể hiện qua những hình ảnh tu sĩ mặc quần áo nâu sồng hay quốc phục, bàn thờ tổ tiên bên cạnh bàn thờ Thiên Chúa, những mái nhà thờ cong vút, cả đến quan hôn tang tế đều cử hành theo nghi lễ và tập tục dân tộc.

*
* *

Quốc đạo đã đem lại tinh thần hòa đồng cho các tôn giáo. Giá trị cao cả của con người trong trời đất (Quốc đạo), Phật tại tâm (Phật giáo), thân xác con người là đền thờ chúa thánh thần (Thiên Chúa giáo) tuy cách diễn tả khác nhau nhưng bản chất là một. Lịch sử đã chứng minh tôn giáo sẽ khó có thể tồn tại nếu tự tách rời ra khỏi giòng sinh mệnh dân tộc.

Bốn phận đối với Tôn Giáo và Tổ Quốc đều nặng nề như nhau, nhưng trong lúc quốc gia hữu sự, giặc thù giày xéo quê hương, con dân Bách Việt lưu lạc bốn phương trời, Quốc đạo sẽ là mẫu số chung để các tôn giáo ngồi lại với nhau mà lo việc cứu nước.

BÙI ĐỨC HỢP

